

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt hình thức và nội dung kiểm tra sát hạch; danh mục tài liệu; số lượng, cơ cấu bộ đề, thang điểm thi vấn đáp kỳ tiếp nhận vào viên chức năm 2026 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk**

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH KỲ TIẾP NHẬN VÀO VIÊN CHỨC NĂM 2026

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ Ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-BNV ngày 12/3/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 20/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh về việc Quy định phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-TTPTQĐ ngày 08/5/2026 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Kế hoạch tiếp nhận vào viên chức năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-TTPTQĐ ngày 12/5/2026 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào viên chức năm 2026 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ kết quả cuộc họp ngày 13/6/2026 giữa Lãnh đạo Trung tâm; Hội đồng kiểm tra, sát hạch và Ban xây dựng câu hỏi thi vấn đáp về việc thống nhất hình thức, nội dung kiểm tra, sát hạch; số lượng, cơ cấu bộ đề, thang điểm thi vấn đáp kỳ tiếp nhận vào viên chức năm 2026 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh;

Theo đề nghị của Thư ký Hội đồng kiểm tra, sát hạch kỳ tiếp nhận vào viên chức năm 2026 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt hình thức và nội dung kiểm tra, sát hạch; số lượng, cơ cấu bộ đề, thang điểm thi vấn đáp kỳ tiếp nhận vào viên chức năm 2026 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Quyết định này được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào viên chức; các bộ phận giúp việc của Hội đồng kiểm tra, sát hạch và các thí sinh tham dự kỳ tiếp nhận vào viên chức năm 2026 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Giám sát;
- GD, PGD Trung tâm;
- Trang TTĐT TTPTQĐ;
- Các phòng CMNV;
- Lưu: VT, HĐKTSH (H).

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC  
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TỈNH  
Đào Nam Cường**

**HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG KIỂM TRA SÁT HẠCH; DANH MỤC  
 TÀI LIỆU; SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU ĐỀ THI, THANG ĐIỂM THI  
 VẤN ĐÁP KỶ TIẾP NHẬN VÀO VIÊN CHỨC NĂM 2026 CỦA  
 TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TỈNH**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 64/QĐ-HĐKTSH  
 ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng kiểm tra, sát hạch)*

**I. Hình thức sát hạch:**

**1. Hình thức:** Vấn đáp

**2. Cách thức thực hiện:** Thí sinh bốc thăm ngẫu nhiên 01 đề trong số lượng đề thi vấn đáp đảm bảo số dư theo Phụ lục số 01 kèm theo để trả lời; thí sinh đã rút ngẫu nhiên được câu hỏi nào thì không sử dụng lại tại buổi sát hạch đó.

Thời gian: Không quá 30 phút/ thí sinh (trước khi vấn đáp, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

**II. Nội dung sát hạch**

Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận vào viên chức theo từng vị trí việc làm cần tiếp nhận:

**1. Sát hạch trình độ hiểu biết chung**

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức (phần sửa đổi, bổ sung liên quan đến viên chức);

- Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019.

**2. Sát hạch về chuyên môn nghiệp vụ:** Theo yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến vị trí việc làm cần tiếp nhận.

**2.1. Vị trí Chuyên viên Tổng hợp**

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Luật Thống kê số 89/2015/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật số 138/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê;

- Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

- Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

- Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

## **2.2. Vị trí Chuyên viên về Tài chính, Kế toán viên.**

- Luật Đầu tư công số 58/2025/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Nghị định số 85/2025/NĐ-CP, ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng
  - Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; Thông tư số 70/2024/TT-BTC ngày 01/10/2024 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;
  - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; Thông tư 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 06/2021/TT-BXD liên quan đến quy định phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư;
  - Thông tư số 11/2021/TT-BXD, ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về xác định và quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng;
  - Quyết định số 050/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
  - Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 (nội dung sửa đổi Luật Kế toán số 88/2015/QH13);
  - Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật kế toán;
  - Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
  - Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/5/2025 Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
  - Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
  - Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công

lập; Thông tư số 03/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

### **2.3. Vị trí Địa chính viên hạng III.**

- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

- Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/9/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

- Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

- Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

- Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

- Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

- Quyết định số 29/2026/QĐ-UBND ngày 02 tháng 04 năm 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

### **2.5. Vị trí Văn thư viên**

- Luật Lưu trữ năm 2024;
- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;
- Thông tư số 06/2025/TT-BNV ngày 14/5/2025 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ;
- Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19/12/2022 của Bộ Nội vụ quy định thời hạn bảo quản tài liệu;
- Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 15/11/2023 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử;
- Thông tư số 16/2023/TT-BNV ngày 15/11/2023 của Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật chỉnh lý tài liệu nền giấy;
- Thông tư số 05/2025/TT-BNV ngày 14/5/2025 của Bộ Nội vụ Quy định nghiệp vụ lưu trữ tài liệu lưu trữ số;

## **III. Cấu trúc đề thi**

### **1. Cấu trúc đề thi, thang điểm**

Đề thi gồm 3 phần, thang điểm 100 điểm. Cụ thể:

- Phần kiến thức chung: 01 câu tối đa 20 điểm.
- Phần kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành (tối đa 50 điểm) gồm: 02 câu, mỗi câu 25 điểm.
- Phần kiến thức mở rộng (tối đa 30 điểm) để kiểm tra kỹ năng, đánh giá năng lực tư duy, phản biện, khả năng diễn đạt và thái độ của thí sinh, gồm 02 câu, mỗi câu 15 điểm.

### **2. Phiếu chấm**

- Mẫu Phiếu chấm điểm vấn đáp: Phụ lục số 02.
- Mẫu Tổng hợp chấm điểm vấn đáp của các thành viên Ban kiểm tra sát hạch: Phụ lục số 03.

## **IV. Danh mục tài liệu ôn tập**

- Nội dung: Kiểm tra sát hạch về kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng; kiến thức mở rộng, hiểu biết về vị trí việc làm cần tuyển dụng.
- Danh mục tài liệu ôn tập: Danh mục tài liệu ôn tập theo các vị trí cần tuyển dụng tại **Mục II** nêu trên.

## **V. Sửa đổi, bổ sung hình thức và nội dung sát hạch**

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, Hội đồng kiểm tra, sát hạch, các Phòng chuyên môn, bộ phận giúp việc của Hội đồng, cá nhân liên quan kịp thời báo cáo, kiến nghị gửi về Hội đồng kiểm tra, sát hạch để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

